

Số: **208/2024/QĐST-HNGĐ**

Ba Đình, ngày 05 tháng 04 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 193/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Đình C**, Sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Tổ 5, xóm LG, xã TL, huyện TC, tỉnh NA. Nơi công tác: Công ty TNHH LMK. Địa chỉ: Số 140 phố ĐC, Phường ĐC, Quận BĐ, Thành phố HN.

- Chị **Nguyễn Thị C1**, Sinh năm: 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 311 -T36, YH, Quận CG, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị C1 và anh Nguyễn Đình C tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 01 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân phường YH, quận CG, thành phố HN (theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10; quyển số 01) đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 03 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị C1** và anh **Nguyễn Đình C**

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Mai T (Nữ), sinh ngày 12 tháng 12 năm 2012. Anh chị thỏa thuận, cháu Nguyễn Thị Mai T sẽ do mẹ là chị Nguyễn Thị C1 trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng từ tháng 03 năm 2024 cho đến khi cháu Trang trưởng thành khỏe mạnh (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Về nghĩa vụ cấp dưỡng, anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Anh C được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

5. Về lệ phí: Anh Nguyễn Đình C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh C đã nộp theo Biên lai thu số 0005087 ngày 26 tháng 03 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường Yên Hòa, quận CG thành phố Hà Nội.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương